

Đề thi

Câu 1 (2.0 điểm). Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:

... "Người đồng mình thương lắm con ơi

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn.

Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn

Sống trên đá không chê đá gập ghềnh

Sống trong thung không chê thung nghèo đói

Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh

Không lo cực nhọc

Người đồng mình thô sơ da thịt

Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con"...

(Theo Ngữ văn 9, tập hai, trang 72, NXB Giáo dục, 2007)

- a. Đoạn thơ trên được trích từ tác phẩm nào? Cho biết tên tác giả.
- b. - Giải nghĩa cụm từ "Người đồng mình".

- Qua hai câu thơ của đoạn trích:

"Sống trên đá không chê đá gập ghềnh

Sống trong thung không chê thung nghèo đói".

Em hãy cho biết "Người đồng mình" sống ở vùng nào và đặc điểm của hoàn cảnh sống ở đó ra sao?

c. Tìm và nêu ý nghĩa của biện pháp tu từ so sánh có trong đoạn thơ trên.

d. Qua lời tâm tình của đoạn thơ, người cha mong ước ở con cách sống như thế nào?

Câu 2 (1.0 điểm)

Trong đoạn văn sau có lỗi sai. Em hãy chỉ ra, giải thích lỗi sai và chữa lại cho đúng.

- Thúy Kiều và Thúy Vân là hai chị em. Tuy nhiên, Thúy Kiều là chị, Thúy Vân là em. Họ đều là những người con gái nết na, thủy mị.

Câu 3 (2.0 điểm).

"... Luôn dậy sớm; luôn đúng hẹn, giữ lời hứa; luôn đọc sách... là những thói quen tốt...".

(Theo Băng Sơn - Giao tiếp đời thường)

Trong những thói quen tốt được nêu trên, em hãy chọn một thói quen em cần được rèn luyện. Viết một đoạn văn nghị luận xã hội (khoảng 10 - 15 dòng) trình bày suy nghĩ của em về việc rèn luyện thói quen tốt ấy.

Câu 4 (5.0 điểm)

Phân tích tình cảm sâu nặng và cao đẹp của nhân vật ông Sáu dành cho con trong đoạn trích "Chiếc lược ngà" của nhà văn Nguyễn Quang Sáng. (Theo Ngữ văn 9, tập một, trang 195, NXB Giáo dục, 2008)

Đáp án

Câu	Gợi ý trả lời
1	a. Đoạn thơ trên được trích từ tác phẩm Nói với con của tác giả Y Phương. b. - “Người đồng mình” là người vùng mình, người miền mình, có thể hiểu cụ thể là những người cùng sống trên một miền đất, cùng một quê hương, cùng một dân tộc. - Người đồng mình sống trên đá, trong thung và cuộc sống hiện tại còn nhiều đói nghèo, khó khăn, cực nhọc. Chỉ với những hình ảnh mộc mạc cùng lối so sánh tự nhiên, người cha trong lời dặn dò con biết quý trọng những gì mình đang có, biết gắn bó và yêu thương quê hương còn nhiều khó khăn, đói nghèo. c. Phép so sánh “Sống như sông như suối” gợi vẻ đẹp tâm hồn và ý chí của người đồng mình. Gian khó là thế, họ vẫn tràn đầy sinh lực, tâm hồn lãng mạn, khoáng đạt như hình ảnh đại ngàn của sông núi. Tình cảm của họ trong trẻo, dạt dào như dòng suối, con sống trước niềm tin yêu cuộc sống, tin yêu con người. d. Bằng những hình ảnh thơ đẹp, giản dị bằng cách nói cụ thể, độc đáo mà gần gũi của người miền núi, người cha muốn nói với con rằng: - Tiếp nối những truyền thống tốt đẹp của quê hương. - Cha khuyên con tiếp nối tình cảm ân nghĩa, thủy chung với mảnh đất nơi mình sinh ra của người đồng mình và cả lòng can đảm, ý chí kiên cường của họ. - Dù gặp trở ngại con phải biết đương đầu với khó khăn, vượt qua thách thức, không được sống yếu hèn, hẹp hòi, ích kỉ. Phải sống sao cho xứng đáng với cha mẹ, với người đồng mình.
2	- Lỗi sai: Tuy nhiên - Vì: Quan hệ từ “Tuy nhiên” biểu thị quan hệ tương phản, sử dụng ở câu trên là không phù hợp, vì hai chị em không có quan hệ tương phản với nhau.

- Sửa lại: Thúy Kiều và Thúy Vân là hai chị em. Trong đó, Thúy Kiều là chị, Thúy Vân là em. Họ đều là những người con gái nết na, thùy mị.
--

3 Chọn thói quen: "Luôn đọc sách"

- Sách là một phương tiện dùng để ghi chép, lưu giữ và lưu truyền tri thức trong xã hội loài người. Sách gồm có hai loại: sách giấy và sách điện tử.

- Đọc sách là lĩnh hội tri thức một cách chủ động. Đọc sách chỉ trở thành thói quen khi nó lặp lại liên tục và con người làm nó một cách tự chủ.

Trong bài các em cần đạt được:

+ Vì sao cần phải đọc sách?

- Sách cung cấp cho ta mọi tri thức trên tất cả các lĩnh vực: lịch sử, địa lý, văn học, xã hội,...

- Đọc sách giúp chúng ta bồi dưỡng tinh thần và làm phong phú cuộc sống của chính mình.

- Sách còn là người thầy, người bạn tốt của mỗi con người.

+ Hiện trạng của vấn đề đọc sách hiện nay của học sinh:

- Theo khảo sát của các tổ chức thế giới, tỉ lệ người đọc sách ở lứa tuổi học sinh còn khá thấp.

- Học sinh Việt Nam hiện nay ít có hứng thú với sách vở bởi thế hệ hiện đại có những niềm vui vào internet và những thú vui mới.

- Học sinh thường đọc truyện tranh hoặc những sách văn học tuổi teen với nội dung dễ dãi còn những quyển sách về lịch sử, khoa học... gần như không nằm trong danh mục được lựa chọn.

+ Nguyên nhân của hiện trạng trên:

- Sự phát triển của công nghệ

- Do sự đủ đầy của cuộc sống về vật chất

- Tình trạng lười đọc sách, đọc sách theo phong trào.

+ Hậu quả:

- Vốn hiểu biết bị hạn chế

- Phần tinh thần không được bồi đắp, con người cư xử với nhau thiếu văn minh,...

+ Giải pháp để đọc sách trở thành thói quen:

- Hiểu được tầm quan trọng của việc đọc sách đối với bản thân.

- Tạo thói quen mỗi ngày, đọc một số trang nhất định về cuốn sách trong mảng mà mình quan tâm - Trong nhà trường hoặc các tổ chức nên tổ chức các buổi thảo luận về sách theo chủ đề để chia sẻ với nhau những điều hay mà mình học được từ sách.

* Liên hệ bản thân: Em có đang tạo cho mình thói quen đọc sách? Em học được điều gì từ những cuốn sách mình đã đọc? Phương pháp phân tích, tổng hợp.

4 Cần đảm bảo đầy đủ các ý sau:

1. Giới thiệu chung về tác giả tác phẩm

- Tác giả Nguyễn Quang Sáng (1932 - 2014): là nhà văn trưởng thành trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

- Sinh ra, lớn lên và hoạt động chủ yếu ở chiến trường miền Nam nên các sáng tác của ông hầu như chỉ xoay quanh cuộc sống con người Nam Bộ trong hai cuộc kháng chiến cũng như sau hòa bình.

- Tác phẩm Chiếc lược ngà được viết năm 1966 khi tác giả hoạt động ở chiến trường Nam Bộ. Được in trong tập truyện cùng tên.

- Khái quát nội dung tác phẩm: thể hiện tình cha con sâu đậm trong hoàn cảnh chiến tranh khắc nghiệt và được thể hiện rõ trong nhân vật ông Sáu.

2. Phân tích

a. Giới thiệu về ông Sáu

- Là người nông dân Nam Bộ, giàu lòng yêu nước.

- Có tinh thần trách nhiệm, nhiệt huyết với cách mạng.

- Hi sinh vì tổ quốc.

=> Ông Sáu là người anh hùng dân tộc trong thời đại “ra ngõ gặp anh hùng”, thời đại cả nước kháng chiến chống Mỹ ác liệt, bom đạn khốc liệt. Bên cạnh đó, thông qua hình tượng nhân vật ông Sáu, tác giả còn làm nổi bật tình cảm phụ tử thiêng liêng trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt.

b. Trong 3 ngày ngắn ngủi về thăm con:

- Xúc động mãnh liệt trong khoảnh khắc gặp lại con sau 8 năm xa cách với các hành động:

Vội vàng, hấp tấp nhảy lên bờ gọi con

+ Đưa tay đón con

+ Bước những bước dài tới bên con

+ Khuôn mặt biến đổi vì nỗi xúc động.

- Đau đớn vì bé Thu không đáp lại tình cảm của ông mà sợ hãi bỏ chạy: hình ảnh ông "sầm mặt lại"; "đứng sững lại"; "hai tay buông thõng như bị gãy".

=> Đau khổ, bất lực vì không biết làm thế nào để san bằng khoảng cách của không gian, thời gian.

- Suốt 3 ngày phép ông Sáu làm mọi cách để bé Thu thay đổi:

+ Ông không đi đâu, chỉ quanh quẩn bên con

+ Ông không giận con mà chỉ khe khẽ lắc đầu, cười trước sự bướng bỉnh, xa lánh của con.

+ Thậm chí khi con bé chối từ sự chăm sóc của ông, ông đã đau đớn không giữ được bình tĩnh mà trách phạt con.

=> Ông đã kiên nhẫn, dịu dàng, bao dung rất mực đối với con mình.

- Khi chia tay, ông bộc lộ tình yêu con sâu nặng.

+ Anh không dám lại gần con, chỉ nhìn con bằng ánh mắt trĩu mến, buồn rầu.

=> Ánh mắt cho thấy nỗi xót xa, cả sự yếu đuối của 1 người lính trước tình cảm gia đình.

+ Giọt nước mắt mà ông cố giấu, lời hứa trở về cùng chiếc lược ngà cho con đã gói trọn tình cảm yêu thương, gắn bó sâu sắc, mãnh liệt mà ông dành cho con.

=> Tình yêu con của ông Sáu đã chiến thắng mọi khoảng cách của sự biệt li. Tình cảm ấy luôn vẹn nguyên, ấm áp và tràn đầy.

b) Khi ông trở lại chiến trường:

- Luôn cảm thấy ân hận, khổ tâm vì đã đánh con.

- Không quên lời hứa với con. Ông hiệu mơ ước ngày thơ của con. Cô bé muốn có một vật dụng để luôn nhớ về cha.

+ Dồn nỗi nhớ, tình yêu và sự day dứt vào việc làm chiếc lược ngà.

+ Ông tỉ mỉ của từng răng lược, cẩn thận khắc từng nét chữ "yêu nhớ tặng Thu con của ba".

- + Lúc nhớ con, ông lấy cây lược ra ngắm nghía, mài lên mái tóc.
- Thậm chí, cái chết cũng không cướp đi được tình yêu thương con của ông Sáu.
- + Vết thương nặng trong một trận càn khiến ông kiệt sức, không trăng trối được điều gì nhưng ông vẫn dồn hết tàn lực móc cây lược trao cho đồng đội và gửi gắm đồng đội mình qua ánh mắt.
- + Cây lược ấy đã được trao lại cho bé Thu. Tình cha con đã không chết, nâng đỡ cô bé trưởng thành, vượt lên mọi đau thương mất mát.
- => Ông Sáu là biểu tượng cho tình yêu thương, sự ân cần và che chở của người cha dành cho con mình. Qua đó ta thấy được sự bất tử của tình cảm cha con.

c. Nhận xét

- Ông Sáu là biểu tượng của người lính yêu nước, người cha giàu tình yêu thương con.
- Tác giả xây dựng những tình huống đặc sắc.
- Nghệ thuật kể chuyện bất ngờ, hấp dẫn.
- Truyện viết trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt nhưng lại tập trung vào tình cha con, tình đồng chí trong những hoàn cảnh éo le. Đặc biệt là tình cảm cha con sâu nặng, cao đẹp của người chiến sĩ. Tình cảm ấy được miêu tả cảm động từ hai phía bằng ngòi bút miêu tả tinh tế, chính xác, bắt nguồn từ tâm hồn nhạy cảm và tấm lòng yêu thương, trân trọng con người.

3. Kết

- Nhân vật ông Sáu là một sáng tạo nghệ thuật thành công của tác giả
- Giúp ta thấm thía sâu sắc hơn những vẻ đẹp của con người trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt.

